

Bản án số: 13/2018/HS-ST

Ngày: 15-05-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Diệp Lai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Quan

Bà Trần Thị Chúc

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Như -Thư ký TAND huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh BR-VT tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 05 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 04 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 05 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Quang T sinh năm 1995 tại tỉnh BRVT

HKTT: ấp N, xã H, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BRVT; Nơi cư trú: khu phố H, phường L, TP Bà Rịa, tỉnh BRVT; nghề nghiệp: lơ xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh H sinh năm 1974 và bà Võ Thị P sinh năm 1974; có vợ: Nguyễn Thị M sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 09-10-2014 bị Công an TP Bà Rịa xử phạt 2.500.000đ về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác (QĐ số: 112/QĐ-XPVPHC); bị bắt tạm giam ngày 22 tháng 01 năm 2018. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Trần Minh P sinh năm 1995 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú: khu phố B, phường T, TP Bà Rịa, tỉnh BRVT.

Chỗ ở hiện nay: Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh BRVT.

- *Người làm chứng*: Nguyễn Ngọc I sinh năm 1996 (vắng mặt)

Trú: khu phố C, phường T, TP Bà Rịa, tỉnh BRVT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 21-01-2018 Huỳnh Quang T mua ma túy của một người phụ nữ tên Nhi (không rõ nhân thân, lai lịch) tại TP Bà Rịa với giá 400.000đ. T bỏ ma túy vào một cái hộp màu vàng rồi đến tiệm game D tại phường L, TP Bà Rịa chơi game, đến khoảng gần 01 giờ ngày 22-01-2018 T nhờ Trần Minh P giữ dùm, việc này có Nguyễn Ngọc I chứng kiến rồi mượn xe của I đi về huyện Xuyên Mộc. Khi đi trên QL 55 thuộc khu phố T, thị trấn O, huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT thì bị lực lượng Công an kiểm tra, do T không xuất trình được giấy tờ nên bị tạm giữ xe. Đến 02 giờ cùng ngày khi I và P đến thị trấn O đón T về thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện P đang cất giữ trong người 01 hộp màu vàng bên trong có 03 gói nylon có chứa chất dạng kết tinh, không màu, trong suốt nghi là ma túy nên công an đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật. T khai nhận trong số tang vật thu giữ có 02 gói nylon là ma túy đá của T mua để sử dụng, 01 gói là đường phèn và gửi cho P giữ dùm, P không biết bên trong có ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 34/GĐMT-PC54 (Đ4) ngày 23-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BRVT kết luận:

1. Mẫu chất kết tinh không màu-trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon nhỏ hàn kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn O - CA huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT và 02 hình dấu vân tay màu đỏ ghi “Trở trái-trở phải-Nguyễn Ngọc T”, cùng các chữ ký ghi họ tên: T tá Trần Đình K, Trần Minh P, Phạm Văn D, Nguyễn Minh C, Huỳnh Quang T, gửi đến giám định có **khối lượng 0,1984 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.**

2. Mẫu chất kết tinh không màu-trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon lớn hàn kín (mẫu A2), được niêm phong trong cùng phong bì nêu trên, **không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, khối lượng 0,9458 gam.**

- **Hoàn lại đối tượng giám định gồm:** 01 phong bì gửi giám định (đã được niêm phong), bên trong có chứa 0,1593 gam mẫu A1 và 0,7136 gam mẫu A2 còn lại sau giám định.

Tang vật đang tạm giữ gồm:

- 01 hộp giấy hình chữ nhật màu vàng kích thước 04x2,5 cm.

- 01 phong bì màu xanh-trắng đã được niêm phong bên trong có chứa chất ma túy sau khi giám định, trên phong bì ghi vụ số 34 ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BRVT, có chữ ký của Giám định viên Võ Thanh H và Trưởng phòng Bùi Văn Đ. Đóng giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BRVT.

Tại cơ quan điều tra Huỳnh Quang T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 16-04-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT đã truy tố Huỳnh Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo thừa nhận khi gửi cho P giữ dùm cái hộp thì P hoàn toàn không biết bên trong có ma túy và bà Đỗ Thị N là bà nội của bị cáo. Đ/d VKS vẫn giữ nguyên quan điểm như đã nêu tại bản cáo trạng, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 12 ->14 tháng tù, áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu các vật chứng đang thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 02 giờ ngày 22-01-2018 tại QL 55 thuộc khu phố T, thị trấn O, huyện Đất Đỏ, tỉnh BRVT lực lượng Công an Đất Đỏ bắt quả tang Huỳnh Quang T tàng trữ 0,1984 gam chất ma túy loại Methamphetamine mà T nhờ Trần Minh P giữ dùm trong 01 hộp giấy hình chữ nhật màu vàng, P không biết bên trong hộp có ma túy. Hành vi của Huỳnh Quang T là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định về quản lý, sử dụng các chất gây nghiện của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương nên đã vi phạm vào tội “Tàng trữ trái phép các chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Bị cáo có nhân thân xấu nên cần phải xử nghiêm bị cáo nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung nhưng xét thấy bị cáo lần đầu phạm tội, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo khi lượng hình, còn đối với việc cung cấp ông Đỗ Văn M là ông cố nội của bị cáo và ông Đỗ Văn P là ông cậu của bị cáo là người được tặng huy chương kháng chiến và liệt sỹ cũng như bà Đỗ Thị N là bà nội của bị cáo được ghi danh có công với cách mạng không thuộc các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04-08-2000 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao nên không xem xét làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng của vụ án đang thu giữ là vật cấm lưu hành, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và có giá trị nhỏ nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Về các vấn đề khác: Xét trường hợp của bị cáo nên miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Trường hợp của đối tượng tên Nhi, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không rõ nhân thân, lý lịch nên không xem xét gì thêm, còn trường hợp của Trần Minh P đã làm rõ là P không biết việc T nhờ giữ dùm hộp giấy bên trong có ma túy nên không xử lý trách nhiệm hình sự mà đưa tham gia vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23, Mục 1, Phần I (Danh mục án phí) Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điểm a khoản 1 Điều 23, Mục 1, Phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Quang T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22-01-2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp giấy hình chữ nhật màu vàng kích thước 04x2,5 cm.

- 01 phong bì màu xanh-trắng đã được niêm phong bên trong có chứa chất ma túy sau khi giám định, trên phong bì ghi vụ số 34 ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BRVT, có chữ ký của Giám định viên Võ Thanh H và Trưởng phòng Bùi Văn Đ. Đóng giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BRVT.

(Hiện tất cả được Chi cục thi hành án dân huyện Đất Đỏ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 20/BB ngày 18-04-2018)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Huỳnh Quang T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BRVT ;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- CA huyện Đất Đỏ;
- Chi Cục THADS huyện Đất Đỏ;
- UBND xã H, huyện Xuyên Mộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Diệp Lai

